

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Đợt: HK 2 (2020 - 2021)

Ngày thi: 21 / 7 /2021

Nhóm: 20T4-CĐT2

Môn học phần: 0714000453 - Vật Lý 1

Giờ thi:

Phòng:

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Mã LHP	Ký tên	Điểm		Ghi chú
							Bảng số	Bảng chữ	
1	20000740	Nguyễn	An	07/10/2005	20T4-CĐT2		9,8	Chín , tám	
2	20001601	Đoàn Tuấn	Anh	20/04/2004	20T4-CĐT2		0,0	Không , không	Không nộp bài
3	20005533	Hoàng Tuấn	Anh	02/10/2004	20T4-CĐT2		10,0	Mười , không	
4	20002916	Nguyễn Thái	Bình	06/07/2005	20T4-CĐT2		8,3	Tám , ba	
5	20001704	Trần Đình	Cường	12/07/2005	20T4-CĐT2		7,0	Bảy , không	
6	20001794	Nguyễn Vương Hải	Đăng	27/08/2005	20T4-CĐT2		7,3	Bảy , ba	
7	20002729	Ngô Thành Tiến	Đạt	22/02/2005	20T4-CĐT2		9,5	Chín , năm	
8	20001674	Nguyễn Thành	Đạt	12/06/2005	20T4-CĐT2		9,3	Chín , ba	
9	20002425	Nguyễn Tăng Gia	Định	18/12/2005	20T4-CĐT2		9,8	Chín , tám	
10	20004860	Phí Văn	Đức	24/02/2005	20T4-CĐT2		8,5	Tám , năm	
11	20001539	Nguyễn Anh	Hào	20/01/2005	20T4-CĐT2		8,8	Tám , tám	
12	20002917	Nguyễn Thái	Hòa	06/07/2005	20T4-CĐT2		9,5	Chín , năm	
13	20001260	Phạm Kiều	Hung	16/09/2004	20T4-CĐT2		8,3	Tám , ba	
14	20002160	Bùi Lê Quốc	Huy	03/11/2005	20T4-CĐT2		4,5	Bốn , năm	
15	20002537	Phan Quang	Huy	14/07/2005	20T4-CĐT2		9,3	Chín , ba	
16	20000318	Phạm Tùng	Lộc	18/04/2005	20T4-CĐT2		7,5	Bảy , năm	
17	20002848	Lâm Trọng	Phát	14/02/2005	20T4-CĐT2		7,8	Bảy , tám	
18	20001352	Hoàng Nguyễn Tuấn	Phong	19/09/2005	20T4-CĐT2		8,0	Tám , không	
19	20005572	Trần Trung	Phong	19/09/2005	20T4-CĐT2		7,8	Bảy , tám	
20	20001259	Giang Nguyễn Hoài	Phúc	16/02/2004	20T4-CĐT2		8,5	Tám , năm	
21	20002679	Phan Hoàng Trọng	Phúc	16/03/2005	20T4-CĐT2		6,8	Sáu , tám	
22	20001206	Trần Đỗ Thanh	Sang	23/04/2005	20T4-CĐT2		9,3	Chín , ba	
23	20000755	Chao Chạc	Thành	22/02/2004	20T4-CĐT2		9,3	Chín , ba	
24	20001176	Lê Đức Phước	Thịnh	26/08/2005	20T4-CĐT2		7,0	Bảy , không	
25	20001910	Nguyễn Văn	Thọ	26/03/2005	20T4-CĐT2		9,3	Chín , ba	
26	20000703	Nguyễn Xuân	Trưởng	10/12/2005	20T4-CĐT2		6,3	Sáu , ba	
27	20000361	Nguyễn Trần Anh	Tuấn	06/10/2005	20T4-CĐT2		6,0	Sáu , không	
28	20001640	Trương Sơn Hoàng	Vĩ	26/06/2005	20T4-CĐT2		5,0	Năm , không	
29	20002603	Nguyễn Hồ Quang	Vinh	14/03/2005	20T4-CĐT2		8,5	Tám , năm	
30	20001063	Trần Quốc Hồng	Vinh	26/09/2005	20T4-CĐT2		7,8	Bảy , tám	

Ghi chú:

Danh sách gồm 30 sinh viên.

Số dự kiểm tra là 29 sinh viên.

Số vắng kiểm tra là 1 sinh viên.

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Hoàng Thiện

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Tú

TP. HCM, ngày tháng năm 20.....

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

